

Số: 107 /2024/QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày 25 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị (trừ xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế) thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Ninh Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy ngày 23 tháng 12 năm 2024;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 221/TTr-STC ngày 09 tháng 12 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị (trừ xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế) thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Ninh Bình theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 17 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô.

2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan nhà nước, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập (trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư), Ban quản lý dự án sử dụng vốn nhà nước (sau đây gọi là các cơ quan, tổ chức, đơn vị).

Điều 2. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng

Tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng được quy định chi tiết tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Trên cơ sở tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng quy định tại Quyết định này; các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện:

- Rà soát, đề xuất phương án sắp xếp lại, xử lý xe ô tô chuyên dùng, báo cáo đơn vị cấp trên (nếu có) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tài chính);

- Quản lý, sử dụng và mua sắm xe ô tô chuyên dùng theo quy định tại Quyết định này.

b) Chủ động bố trí, sắp xếp, giải quyết chế độ, chính sách cho nhân viên lái xe ô tô dôi dư (nếu có) theo quy định; phối hợp với Sở Nội vụ để giải quyết khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

2. Trách nhiệm của Sở Tài chính

a) Trên cơ sở báo cáo, đề xuất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý xe ô tô chuyên dùng theo quy định hiện hành;

b) Tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh việc quản lý, sử dụng và mua sắm xe ô tô chuyên dùng thuộc phạm vi quản lý theo quy định.

3. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc bố trí, sắp xếp công việc và giải quyết chế độ, chính sách cho nhân viên lái xe ô tô dôi dư (nếu có) theo quy định.

4. Trách nhiệm của Kho bạc Nhà nước

Thực hiện kiểm soát chi đối với các nội dung liên quan đến việc mua sắm, sửa chữa và xử lý xe ô tô chuyên dùng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định tại Quyết định này.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 06 tháng 01 năm 2025.

2. Quyết định này bãi bỏ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Quyết định số 09/2020/QĐ-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2020 quy định tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng (trừ xe ô tô chuyên dùng của các đơn vị thuộc Sở Y tế) trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Ninh Bình;

b) Quyết định số 07/2021/QĐ-UBND ngày 08 tháng 4 năm 2021 sửa đổi chủng loại xe ô tô chuyên dùng cho các cơ quan, đơn vị tại Quyết định số 09/2020/QĐ-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc quy định tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng (trừ xe ô tô chuyên dùng của các đơn vị thuộc Sở Y tế) trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Ninh Bình;

c) Quyết định số 412/QĐ-UBND ngày 07 tháng 4 năm 2021 về việc bổ sung định mức xe ô tô phục vụ công tác chung và xe ô tô chuyên dùng cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Ninh Bình;

d) Quyết định số 485/QĐ-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2022 bổ sung tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành, đoàn thể; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /la

Nơi nhận:

- Như khoản 3 Điều 4;
 - Bộ Tài chính;
 - Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
 - Thường trực Tỉnh ủy;
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - Đoàn ĐBQH tỉnh;
 - Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - Công TTĐT tỉnh;
 - Công báo tỉnh;
 - Lưu: VT, VP5, các VP.
- Zh_VP5

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Song Tùng

Phụ lục
TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC SỬ DỤNG XE Ô TÔ CHUYÊN DÙNG TẠI CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ
THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA TỈNH NINH BÌNH
(Kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND ngày /12/2024 của UBND tỉnh)

STT	Đối tượng sử dụng	Tiêu chuẩn, định mức			
		Chủng loại	Mức giá tối đa (triệu đồng/xe)	Số lượng tối đa (xe)	Mục đích sử dụng
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
	Tổng cộng			104	
A	CƠ QUAN NHÀ NƯỚC			93	
I	Cấp tỉnh			37	
1	Văn phòng UBND tỉnh	Xe ô tô trên 16 chỗ ngồi	2.000	1	Xe phục vụ công tác chỉ đạo phòng chống lụt bão, phục vụ công tác kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh về các lĩnh vực kinh tế - văn hóa - xã hội trên địa bàn tỉnh
2	Sở Kế hoạch và Đầu tư			1	
2.1	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Xe ô tô trên 16 chỗ ngồi	2.000	1	Xe phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra về dự án đầu tư, quản lý doanh nghiệp, các đoàn kiểm tra liên ngành
3	Sở Giáo dục và Đào tạo			1	
3.1	Sở Giáo dục và Đào tạo	Xe ô tô trên 16 chỗ ngồi	2.000	1	Xe phục vụ các kỳ thi cấp tỉnh, cấp quốc gia (vận chuyển đề thi, bài thi, thanh tra thi); phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, liên ngành; phục vụ công tác kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận các cơ sở giáo dục đạt chuẩn quốc gia
4	Sở Xây dựng			1	
4.1	Chi cục Giám định chất lượng xây dựng	Xe ô tô tải	700	1	Xe chuyên chở thiết bị thí nghiệm, kiểm định

STT	Đối tượng sử dụng	Tiêu chuẩn, định mức			
		Chủng loại	Mức giá tối đa (triệu đồng/xe)	Số lượng tối đa (xe)	Mục đích sử dụng
5	Sở Khoa học và Công nghệ			1	
5.1	Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Xe ô tô gắn thiết bị chuyên dùng (Thiết bị gồm: Bộ giá để lắp bình chuẩn phục vụ lấy mẫu kiểm tra đặc thù về đo lường và bình chứa mẫu để đảm bảo an toàn khi vận chuyển mẫu là xăng, dầu; hóa chất đi thử nghiệm)	Căn cứ theo giá thị trường tại thời điểm mua sắm	1	Xe ô tô gắn trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật chuyên dùng kiểm tra đặc thù về đo lường và lấy mẫu thử nghiệm chất lượng sản phẩm hàng hóa
6	Sở Giao thông vận tải			6	
6.1	Thanh tra Giao thông	Xe ô tô được gắn biển hiệu nhận biết theo quy định của pháp luật (Xe thanh tra giao thông)	950	5	Xe phục vụ công tác tuần tra, kiểm soát các tuyến đường địa phương và trung ương trên địa bàn tỉnh
6.2	Trạm Kiểm tra tải trọng và Đăng kiểm thủy	Xe ô tô gắn thiết bị chuyên dùng (Xe gắn thiết bị kiểm tra tải trọng xe)	Căn cứ theo giá thị trường tại thời điểm mua sắm	1	Xe ô tô trên 16 chỗ ngồi kèm theo bộ cân tải trọng phục vụ kiểm tra tải trọng phương tiện
7	Sở Tài nguyên và Môi trường			1	
7.1	Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường	Xe ô tô trên 16 chỗ ngồi	2.000	1	Xe phục vụ công tác điều tra môi trường, công tác quan trắc phân tích mẫu môi trường trên địa bàn tỉnh
8	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn			5	
8.1	Chi cục Thủy lợi	Xe ô tô gắn thiết bị chuyên dùng (Xe hộ đê gắn thiết bị phát tín hiệu được quyền ưu tiên và cờ hiệu "Hộ đê")	Căn cứ theo giá thị trường tại thời điểm mua sắm	1	Xe hộ đê phục vụ công tác phòng, chống thiên tai
8.2	Chi cục Kiểm lâm	Xe ô tô gắn thiết bị chuyên dùng (Xe kiểm lâm gắn thiết bị phát tín hiệu được quyền ưu tiên)	Căn cứ theo giá thị trường tại thời điểm mua sắm	3	Xe phòng cháy, chữa cháy rừng
8.3	Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản	Xe ô tô có kết cấu đặc biệt (Xe trang bị phòng thí nghiệm kiểm nghiệm an toàn thực phẩm)	Căn cứ theo giá thị trường tại thời điểm mua sắm	1	Xe kiểm nghiệm an toàn thực phẩm đảm bảo tính cơ động cao, có thể xét nghiệm nhanh tại chỗ cùng lúc nhiều loại thực phẩm khác nhau, tăng khả năng giám sát về an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản trên địa bàn

STT	Đối tượng sử dụng	Tiêu chuẩn, định mức			
		Chủng loại	Mức giá tối đa (triệu đồng/xe)	Số lượng tối đa (xe)	Mục đích sử dụng
9	Sở Văn hóa và Thể thao			13	
9.1	Sở Văn hóa và Thể thao	Xe ô tô trên 16 chỗ ngồi	2.000	1	Xe phục vụ công tác kiểm tra liên ngành về lĩnh vực văn hóa, xã hội trên địa bàn tỉnh
9.2	Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao			3	
		Xe ô tô trên 16 chỗ ngồi	2.000	1	Xe chở các vận động viên bóng chuyền nam đi tập huấn, thi đấu
		Xe ô tô trên 16 chỗ ngồi	2.000	1	Xe chở các vận động viên bóng chuyền nữ đi tập huấn, thi đấu
		Xe ô tô trên 16 chỗ ngồi	2.000	1	Xe chở các vận động viên đi tập huấn, thi đấu các môn: vật, cờ vua, quần vợt, cầu lông, ...
9.3	Trung tâm Văn hóa tỉnh			4	
-		Xe ô tô trên 16 chỗ ngồi	2.000	2	01 xe phục vụ tuyên truyền lưu động, lưu diễn, triển lãm và 01 xe phục vụ chiếu phim lưu động
-		Xe ô tô tải	700	2	01 xe chở trang thiết bị âm thanh, ánh sáng, phục trang, đạo cụ, pano, tranh, ảnh,... và 01 xe chở thiết bị chiếu phim
9.4	Nhà hát chèo			4	
-		Xe ô tô trên 16 chỗ ngồi	3.000	2	Xe chở diễn viên đi biểu diễn
-		Xe ô tô tải	700	2	Xe chở thiết bị âm thanh, ánh sáng
9.5	Thư viện tỉnh	Xe ô tô tải	700	1	Xe thư viện lưu động đa phương tiện
10	Sở Lao động, Thương binh và Xã Hội			4	
10.1	Sở Lao động Thương binh & Xã Hội	Xe ô tô trên 16 chỗ ngồi	2.000	1	Xe phục vụ công tác thăm hỏi, tặng quà, đưa đón các đối tượng người có công tiêu biểu đi dự hội nghị tiêu biểu toàn quốc hàng năm
10.2	Trung tâm Điều dưỡng thương binh Nho Quan	Xe ô tô trên 16 chỗ ngồi	2.000	1	Xe đưa đón thương binh, bệnh binh

STT	Đối tượng sử dụng	Tiêu chuẩn, định mức			
		Chủng loại	Mức giá tối đa (triệu đồng/xe)	Số lượng tối đa (xe)	Mục đích sử dụng
10.3	Trường trung cấp Kinh tế - Kỹ thuật và Du lịch	Xe ô tô tải	700	1	Xe chuyên chở vật tư, thiết bị dạy nghề cho lao động nông thôn, chở thiết bị tự làm đi dự hội nghị cấp tỉnh và toàn quốc hàng năm
10.4	Trung tâm Điều dưỡng người có công tỉnh	Xe ô tô trên 16 chỗ ngồi	2.000	1	Xe phục vụ công tác đưa đón người có công
11	Thanh tra tỉnh	Xe ô tô trên 16 chỗ ngồi	2.000	1	Xe phục vụ các Tổ công tác, các Đoàn thanh tra của Thanh tra tỉnh, Đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành của tỉnh; phục vụ công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo
12	Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh	Xe ô tô được gắn biển hiệu nhận biết theo quy định của pháp luật (Xe hộ đề)	950	1	Xe phục vụ công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn
13	Ban An toàn giao thông tỉnh Ninh Bình	Xe ô tô được gắn thiết bị chuyên dùng (Xe gắn hệ thống loa tuyên truyền an toàn giao thông)	Căn cứ theo giá thị trường tại thời điểm mua sắm	1	Xe tuyên truyền an toàn giao thông
II	Cấp huyện			56	
1	UBND huyện Nho Quan			6	
1.1	Văn phòng HDND và UBND huyện	Xe ô tô gắn thiết bị chuyên dùng (Xe gắn trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai theo quy định tại Quyết định số 20/2021/QĐ-TTg ngày 03/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ)	Căn cứ theo giá thị trường tại thời điểm mua sắm	1	Xe phục vụ công tác phòng, chống thiên tai
1.2	Trung tâm Vệ sinh môi trường huyện			5	
		Xe ô tô có kết cấu đặc biệt (Xe cầu tự hành)	Căn cứ theo giá thị trường tại thời điểm mua sắm	1	Xe cầu tự hành sửa chữa hệ thống điện, cắt tỉa cây xanh
		Xe ô tô có kết cấu đặc biệt (Xe téc phun nước)		1	Xe téc phun nước, tưới cây, rửa đường
		Xe ô tô có kết cấu đặc biệt (Xe chở rác)		3	Xe ép rác, vận chuyển rác

STT	Đối tượng sử dụng	Tiêu chuẩn, định mức			
		Chủng loại	Mức giá tối đa (triệu đồng/xe)	Số lượng tối đa (xe)	Mục đích sử dụng
2	UBND huyện Gia Viễn			6	
2.1	Văn phòng Huyện ủy	Xe ô tô gắn thiết bị chuyên dùng (Xe gắn trang thiết bị chuyên dùng phục vụ chỉ đạo và đảm bảo an toàn tại hiện trường quy định tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 20/2021/QĐ-TTg ngày 03/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ)	Căn cứ theo giá thị trường tại thời điểm mua sắm	1	Xe chỉ đạo, chỉ huy chuyên dùng đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật và đảm bảo an toàn khi trực tiếp chỉ đạo tại hiện trường khi thiên tai bão, lũ, lũ quét, sạt lở đất đã, đang xảy ra theo quy định tại Quyết định số 20/2021/QĐ-TTg ngày 03/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ
2.2	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Xe ô tô gắn thiết bị chuyên dùng (Xe gắn trang thiết bị chuyên dùng phục vụ chỉ đạo và đảm bảo an toàn tại hiện trường quy định tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 20/2021/QĐ-TTg ngày 03/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ)	Căn cứ theo giá thị trường tại thời điểm mua sắm	1	Xe chỉ đạo, chỉ huy chuyên dùng đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật và đảm bảo an toàn khi trực tiếp chỉ đạo tại hiện trường khi thiên tai bão, lũ, lũ quét, sạt lở đất đã, đang xảy ra theo quy định tại Quyết định số 20/2021/QĐ-TTg ngày 03/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ
2.3	Trung tâm Vệ sinh môi trường huyện			4	
		Xe ô tô có kết cấu đặc biệt (Xe cầu tự hành)	Căn cứ theo giá thị trường tại thời điểm mua sắm	1	Xe cầu tự hành sửa chữa hệ thống điện, cắt tia cây xanh
		Xe ô tô có kết cấu đặc biệt (Xe téc phun nước)		1	Xe téc phun nước, tưới cây, rửa đường
		Xe ô tô có kết cấu đặc biệt (Xe chở rác)		2	Xe ép rác, vận chuyển rác
3	UBND huyện Hoa Lư			2	
3.1	Trung tâm Vệ sinh môi trường huyện			2	
		Xe ô tô có kết cấu đặc biệt (Xe chở rác)	Căn cứ theo giá thị trường tại thời điểm mua sắm	2	Xe ép rác, vận chuyển rác

STT	Đối tượng sử dụng	Tiêu chuẩn, định mức			
		Chủng loại	Mức giá tối đa (triệu đồng/xe)	Số lượng tối đa (xe)	Mục đích sử dụng
4	UBND huyện Yên Khánh			4	
4.1	Trung tâm Vệ sinh môi trường huyện			4	
		Xe ô tô có kết cấu đặc biệt (Xe cầu tự hành)	Căn cứ theo giá thị trường tại thời điểm mua sắm	1	Xe cầu tự hành sửa chữa hệ thống điện, cắt tia cây xanh
		Xe ô tô có kết cấu đặc biệt (Xe téc phun nước)		1	Xe téc phun nước, tưới cây, rửa đường
		Xe ô tô có kết cấu đặc biệt (Xe chở rác)		2	Xe ép rác, vận chuyển rác
5	UBND huyện Yên Mô			4	
5.1	Trung tâm Vệ sinh môi trường huyện			4	
		Xe ô tô có kết cấu đặc biệt (Xe cầu tự hành)	Căn cứ theo giá thị trường tại thời điểm mua sắm	1	Xe cầu tự hành sửa chữa hệ thống điện, cắt tia cây xanh
		Xe ô tô có kết cấu đặc biệt (Xe téc phun nước)		1	Xe téc phun nước, tưới cây, rửa đường
		Xe ô tô có kết cấu đặc biệt (Xe chở rác)		2	Xe ép rác, vận chuyển rác

STT	Đối tượng sử dụng	Tiêu chuẩn, định mức			
		Chủng loại	Mức giá tối đa (triệu đồng/xe)	Số lượng tối đa (xe)	Mục đích sử dụng
6	UBND huyện Kim Sơn			7	
6.1	Văn phòng Huyện ủy	Xe ô tô gắn thiết bị chuyên dùng (Trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai theo quy định tại Quyết định số 20/2021/QĐ-TTg ngày 03/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ)	Căn cứ theo giá thị trường tại thời điểm mua sắm	1	Xe phục vụ công tác phòng, chống thiên tai
6.2	Văn phòng HĐND & UBND huyện	Xe ô tô gắn thiết bị chuyên dùng (Trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai theo quy định tại Quyết định số 20/2021/QĐ-TTg ngày 03/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ)	Căn cứ theo giá thị trường tại thời điểm mua sắm	1	Xe phục vụ công tác phòng, chống thiên tai
6.3	Trung tâm Vệ sinh môi trường huyện			5	
-		Xe ô tô có kết cấu đặc biệt (Xe cầu tự hành)	Căn cứ theo giá thị trường tại thời điểm mua sắm	1	Xe cầu tự hành sửa chữa hệ thống điện, cắt tia cây xanh
-		Xe ô tô có kết cấu đặc biệt (Xe téc phun nước)		1	Xe téc phun nước tưới cây, rửa đường
-		Xe ô tô có kết cấu đặc biệt (Xe chở rác)		3	Xe ép rác, vận chuyển rác thải
7	UBND thành phố Tam Điệp			24	
7.1	Đội Quản lý trật tự thành phố	Xe ô tô tải	700	1	Xe kiểm tra trật tự đô thị
7.2	Nhà máy xử lý chất thải rắn Ninh Bình			23	
		Xe ô tô có kết cấu đặc biệt (Xe chở rác)	Căn cứ theo giá thị trường tại thời điểm mua sắm	17	Xe ép rác, vận chuyển rác thải
		Xe ô tô có kết cấu đặc biệt (Xe hút chất thải)		4	Xe hút chất thải
		Xe ô tô có kết cấu đặc biệt (Xe téc phun nước)		1	Xe phun nước
		Xe ô tô tải		1	Xe tải tự đổ

STT	Đối tượng sử dụng	Tiêu chuẩn, định mức			
		Chủng loại	Mức giá tối đa (triệu đồng/xe)	Số lượng tối đa (xe)	Mục đích sử dụng
8	UBND thành phố Ninh Bình			3	
8.1	Đội Kiểm tra trật tự đô thị Thành phố	Xe ô tô gắn thiết bị chuyên dùng (Xe gắn 2 hàng ghế cố định trên xe để trở cán bộ đi thực hiện công tác kiểm tra và trật tự đô thị)	Căn cứ theo giá thị trường tại thời điểm mua sắm	3	Xe chở các cán bộ đi thực hiện công tác kiểm tra và trật tự đô thị trên địa bàn
B	CƠ QUAN ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM			3	
1	Tỉnh ủy Ninh Bình			3	
1.1	Văn phòng Tỉnh ủy	Xe ô tô trên 16 chỗ ngồi	2.000	1	Xe phục vụ các đoàn đi công tác tập trung của các Ban Xây dựng Đảng
1.2	Báo Ninh Bình	Xe ô tô gắn thiết bị chuyên dùng (Xe gắn bộ thu phát tin hiệu)	Căn cứ theo giá thị trường tại thời điểm mua sắm	1	Xe phục vụ hoạt động tác nghiệp báo chí, làm tin cơ động
1.3	Trường Chính trị tỉnh	Xe ô tô trên 16 chỗ ngồi	2.000	1	Xe chở học viên, giảng viên đi nghiên cứu thực tế
C	MẶT TRẬN TỔ QUỐC VÀ CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI			1	
1	Tỉnh đoàn			1	
1.2	Trung tâm Thanh thiếu nhi tỉnh	Xe ô tô trên 16 chỗ ngồi	2.000	1	Xe phục vụ thanh thiếu nhi

STT	Đối tượng sử dụng	Tiêu chuẩn, định mức			
		Chủng loại	Mức giá tối đa (triệu đồng/xe)	Số lượng tối đa (xe)	Mục đích sử dụng
D	ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP			7	
1	Đài Phát thanh và Truyền hình Ninh Bình			5	
		Xe ô tô gắn thiết bị chuyên dùng (Thiết bị phát thanh, truyền hình)	Căn cứ theo giá thị trường tại thời điểm mua sắm	2	Xe truyền hình lưu động (tiêu chuẩn HD/4K)
		Xe ô tô được gắn biển hiệu nhận biết theo quy định của pháp luật (Xe phóng sự, làm tin tức thời sự)	1.000	2	Xe phóng sự, làm tin tức thời sự
		Xe ô tô trên 16 chỗ ngồi	2.000	1	Xe chở thiết bị, đèn chiếu sáng, ... Và ê kíp sản xuất chương trình khi đi ghi hình, thực hiện truyền hình trực tiếp ở địa điểm ngoài cơ quan
2	Trường Đại học Hoa Lư	Xe ô tô trên 16 chỗ ngồi	3.000	2	Xe chở giảng viên, sinh viên đi thực tế